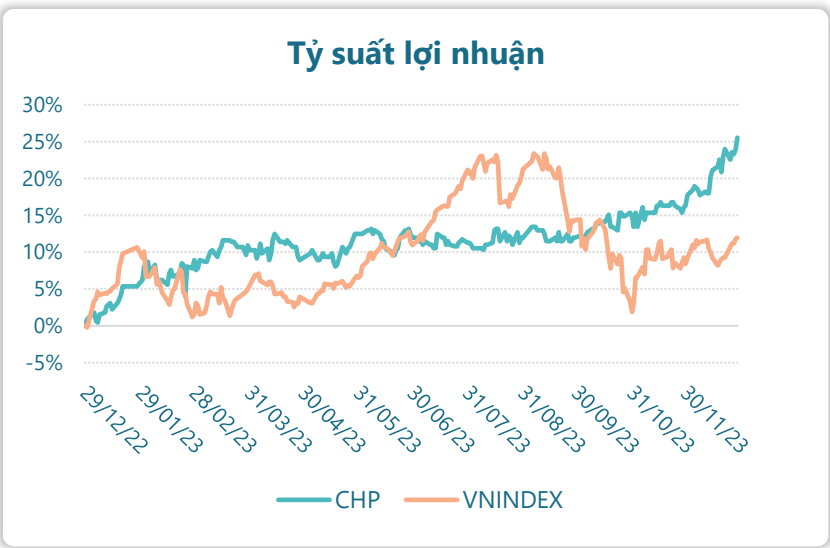
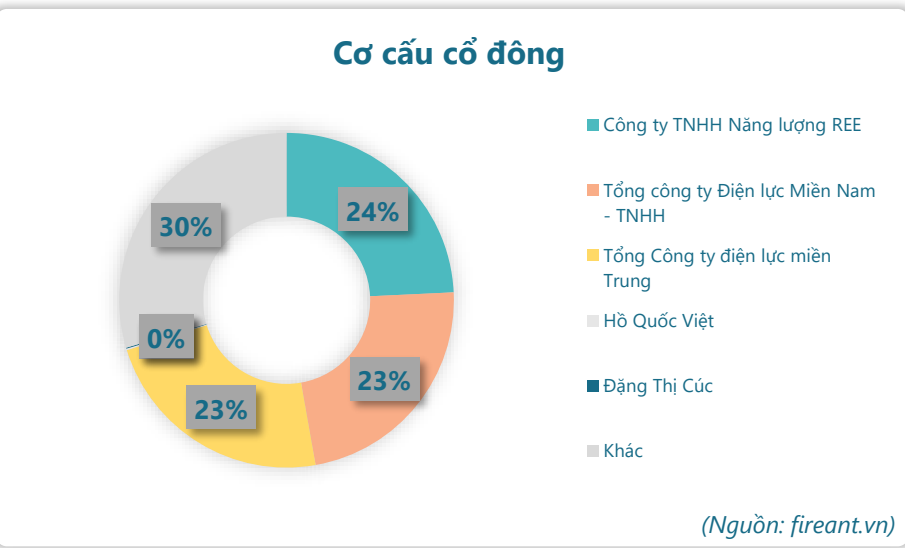
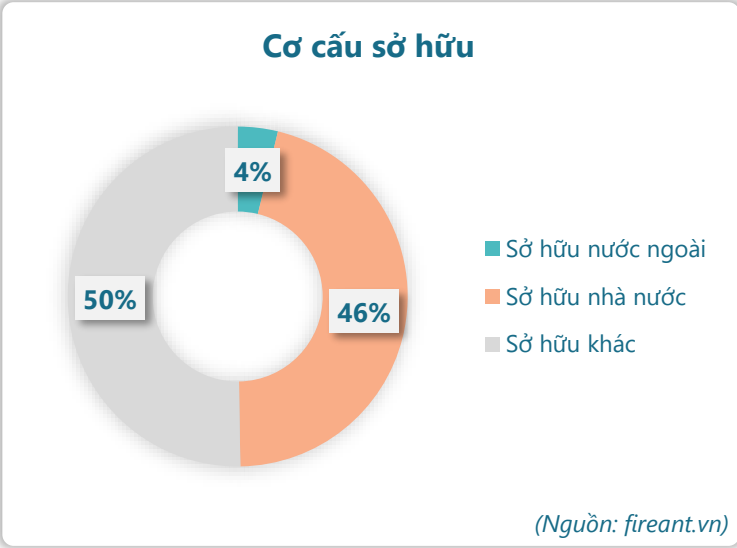
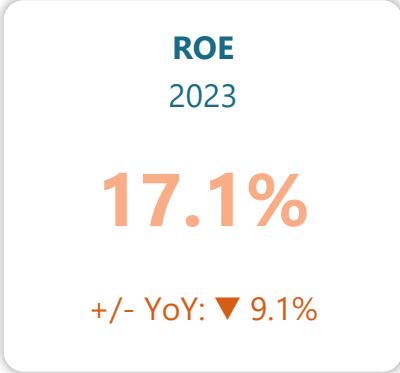
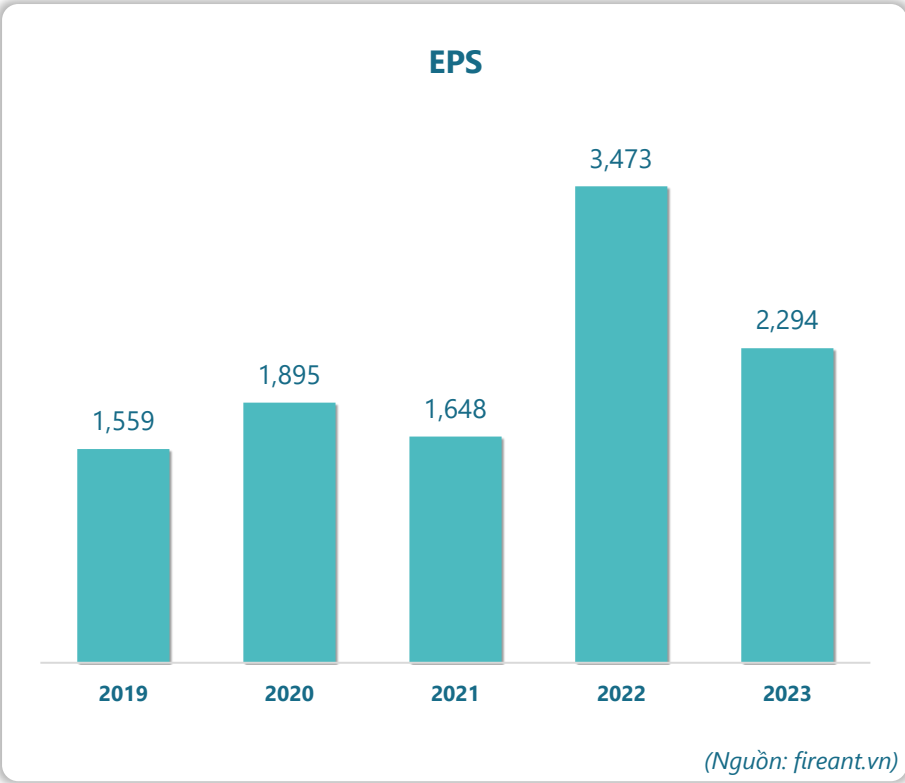
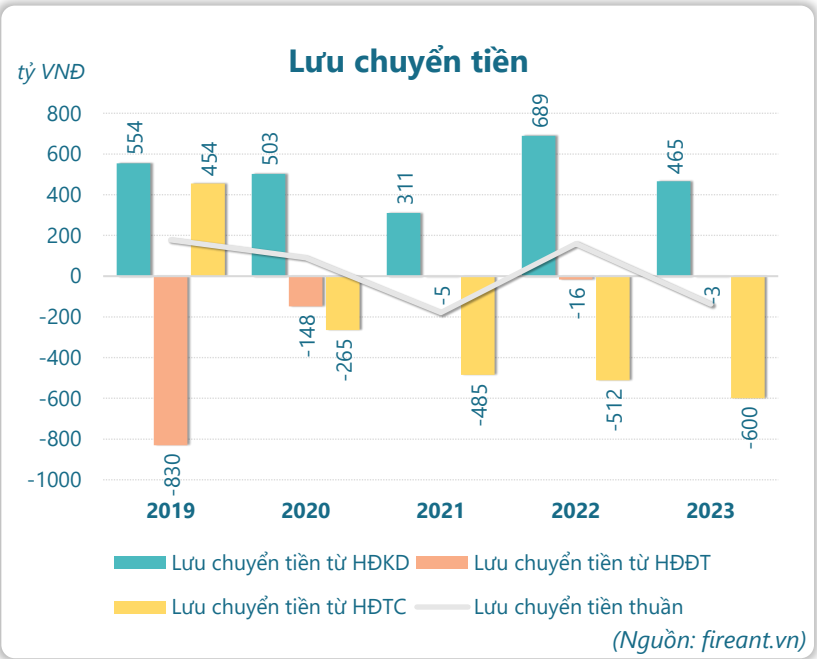
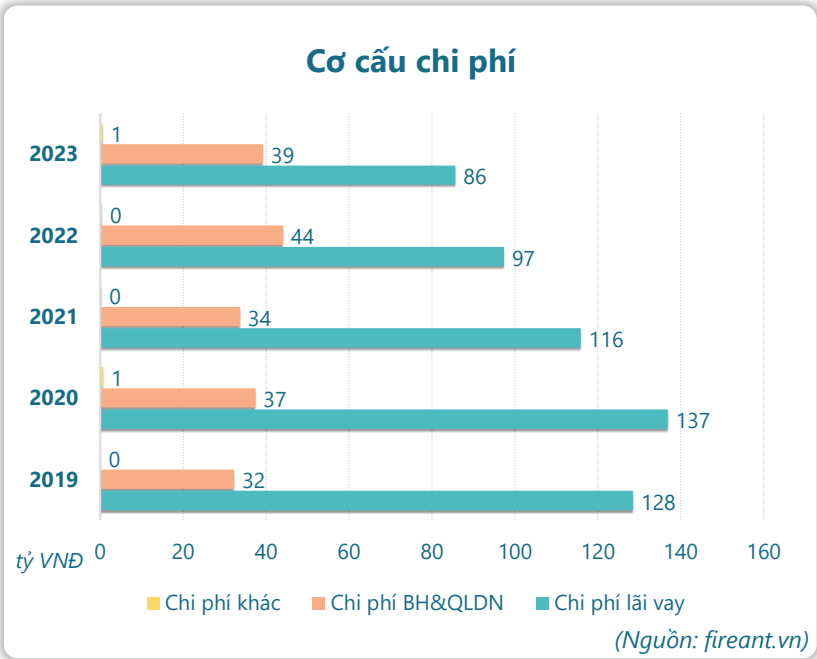
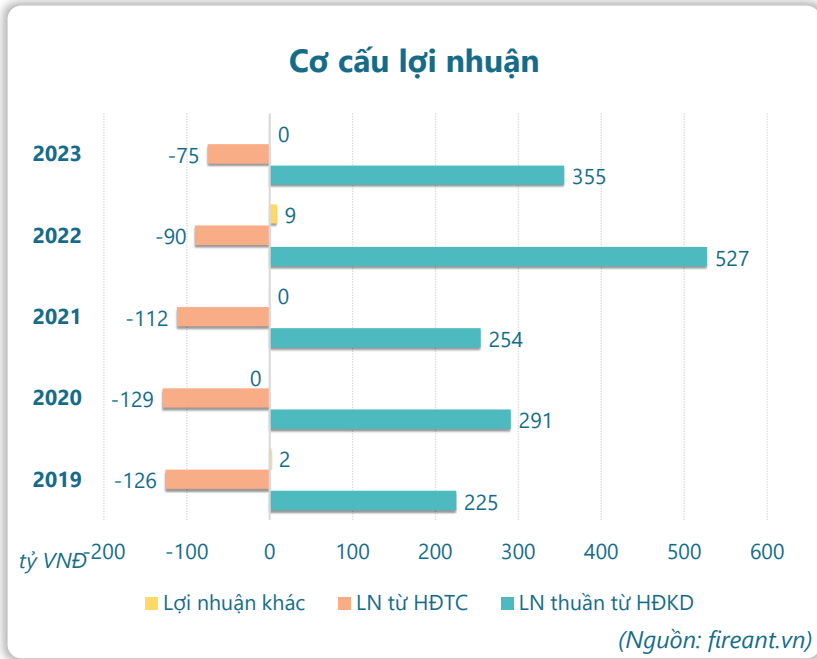
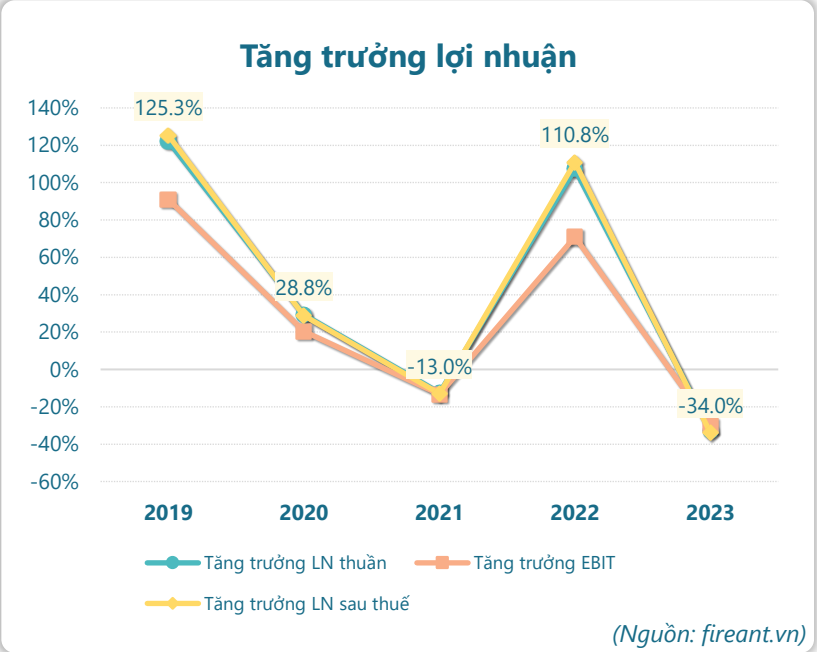
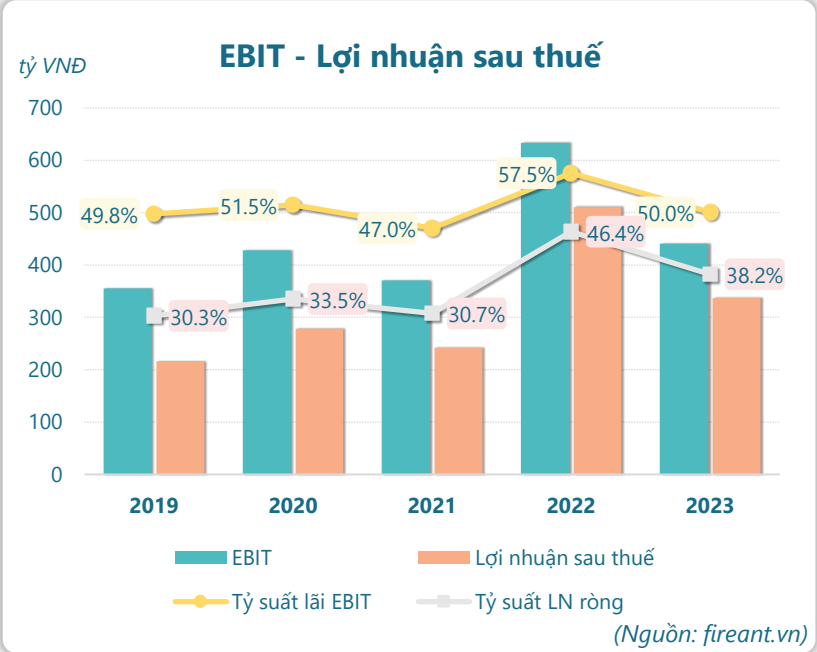
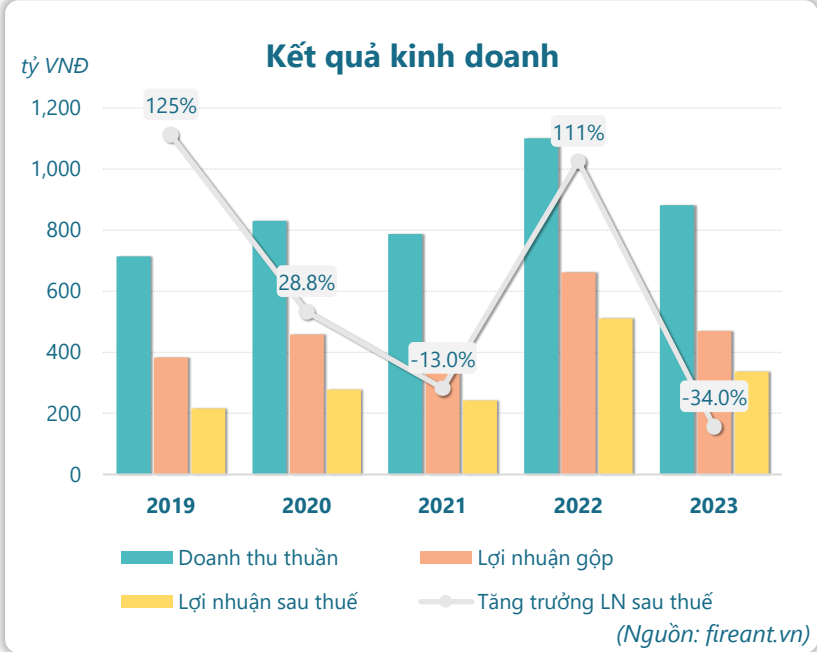


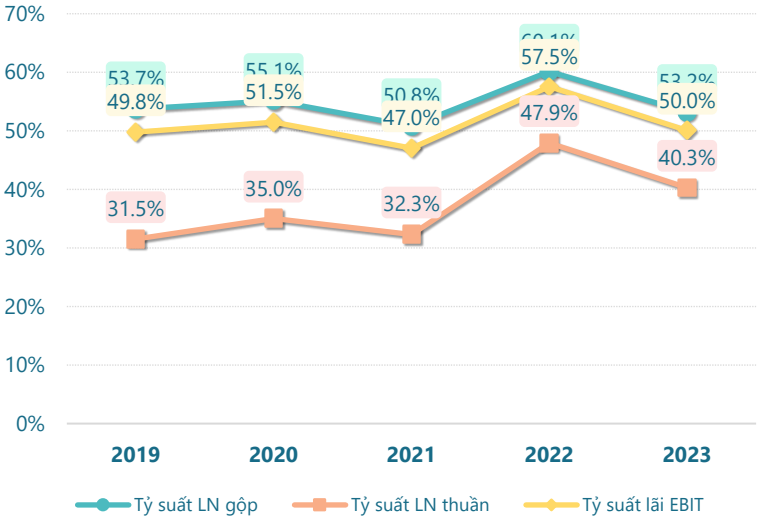
Ngày	25,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.0%	11.9%	13.1%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	20,154 - 25,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,717
Số lượng CPLH (CP)	146,912,668
KLGD BQ 20 phiên (CP)	40,445
Sở hữu nước ngoài	3.8%
Beta	0.16
EPS	2,300
P/E	11.0



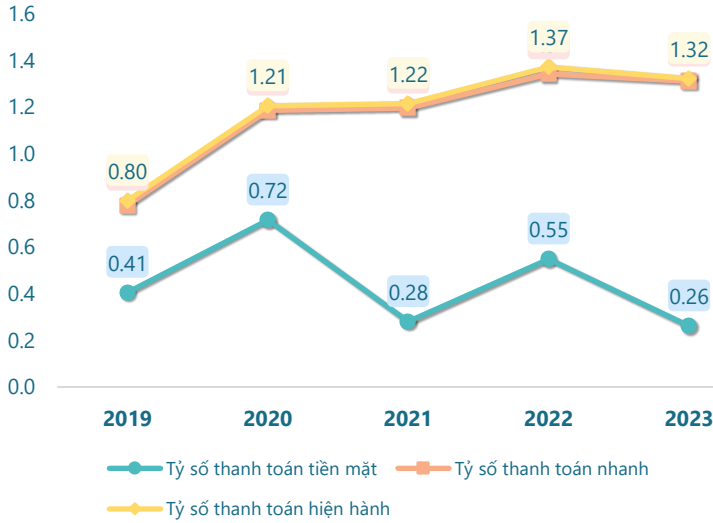


Tỷ suất lợi nhuận



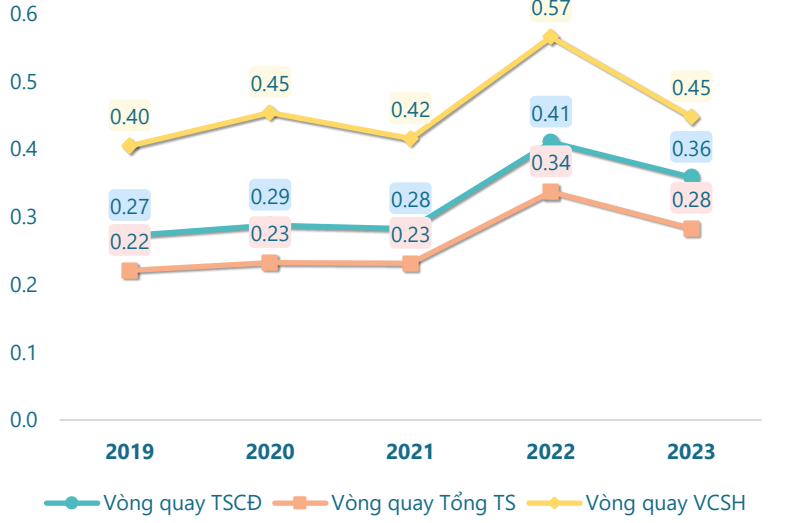
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



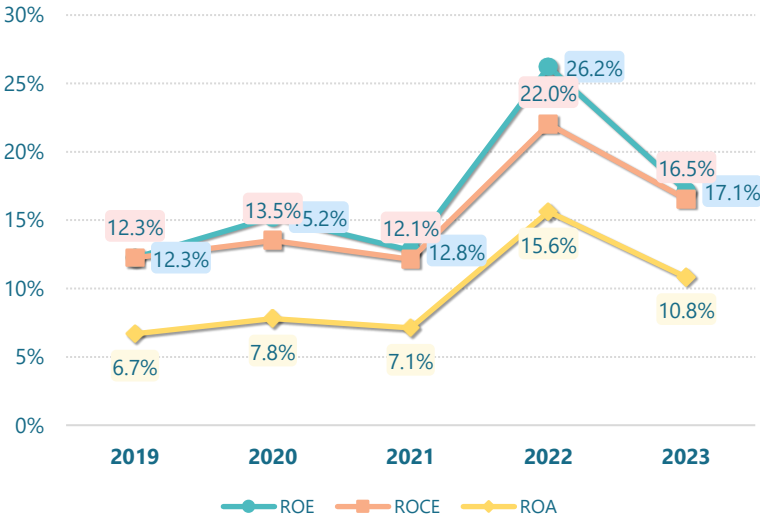
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



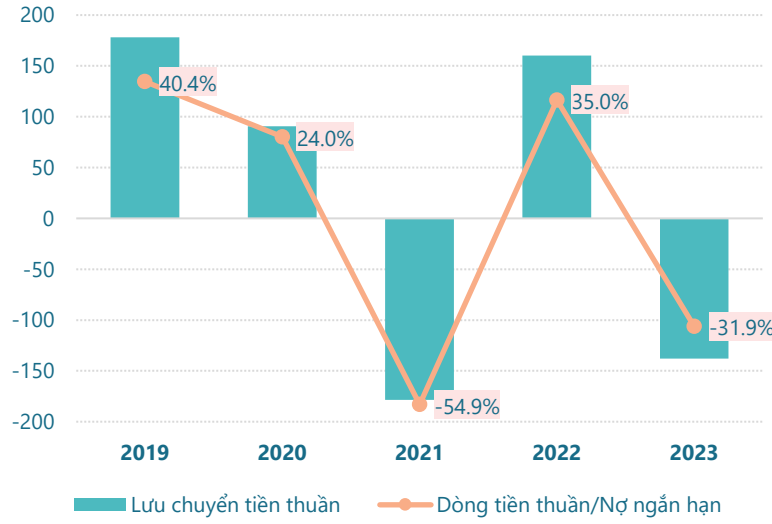
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



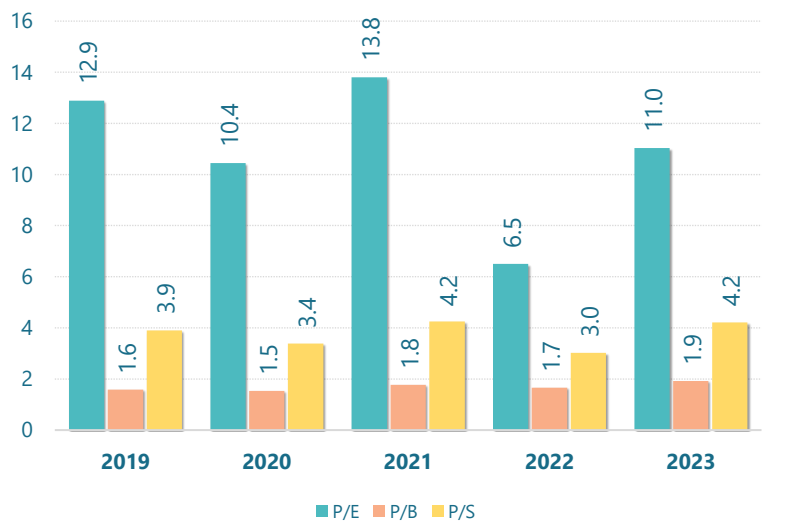
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)